

Bản án số: 58/2023/HSST

Ngày 20/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Ngọc

Ông Lê Huy Trọng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Mai Lương Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST - HS ngày 29/6/2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023 ngày 07/7/2023 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1991; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; nơi ĐKKHKT: Thôn Từ A, xã Thanh T, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn Đ; Mẹ đẻ: Hoàng Thị H; Có chồng là: Cao Văn B, sinh năm 1987; có 03 con lớn sinh năm 2008 con nhỏ sinh năm 2019; Gia đình có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ hai; **Danh chỉ bản số: 126/2023 do công an huyện Thanh O lập ngày 10/4/2023**

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 08/4/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

2/ **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; Nơi ĐKKHKT: Thôn Rùa Th, xã Thanh T, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn S; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị U; Có chồng là: Hoàng Văn H, sinh năm 1987; có 02 con lớn sinh năm 2011 con nhỏ sinh năm 2013; Gia đình có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ ba; **Danh chỉ bản số: 125/2023 do công an huyện Thanh O lập ngày 10/4/2023**

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 08/4/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

3/**Ngô Thị Đ**, sinh năm 1980; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; *Nơi ĐKHKTT*: Thôn Tủa Hạ 2, xã Thanh T, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Ngô Kim V; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị B1; Có chồng là: Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; có 03 con lớn sinh năm 2000 con nhỏ sinh năm 2004; Gia đình có 06 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 4; ***Danh chỉ bản số: 122/2023 do công an huyện Thanh O lập ngày 10/4/2023***

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 08/4/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

4/ **Hoàng Mai P**, sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; *Nơi ĐKHKTT*: Thôn Rùa Th, xã Thanh T, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Hoàng Văn T; Mẹ đẻ: Cao Thị T; Có chồng là: Đinh Xuân K, sinh năm 1989; có 03 con lớn sinh năm 2015 con nhỏ sinh năm 2020; Gia đình có 04 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 3; ***Danh chỉ bản số: 124/2023 do công an huyện Thanh O lập ngày 10/4/2023;***

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 08/4/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

5/ **Nguyễn Thị Lệ T**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; *Nơi ĐKHKTT*: Thôn Rùa Th, xã Thanh T, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn S; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị V; Có chồng là: Nguyễn Văn B, sinh năm 1992; có 02 con lớn sinh năm 2013 con nhỏ sinh năm 2015; Gia đình có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất; ***Danh chỉ bản số: 123/2023 do công an huyện Thanh O lập ngày 10/4/2023***

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 08/4/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

6/ **Cao Thị H**, sinh năm 1986; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; *Nơi ĐKHKTT*: Thôn Rùa H, xã Thanh T, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Cao Văn Q; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; Có chồng là: Tạ Văn Th, sinh năm 1986; có 03 con nhỏ sinh năm 2014 con lớn sinh năm 2018; Gia đình có 02 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất; ***Danh chỉ bản số: 159/2023 do công an huyện Thanh O lập ngày 26/4/2023***

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 08/4/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/4/2023, Nguyễn Thị L sinh năm 1989, trú tại: thôn Rùa Th, xã Thanh T, huyện Thanh O, TP. Hà Nội và Cao Thị H sinh năm 1986, trú tại thôn Rùa Hạ, xã Thanh T đến nhà Nguyễn Thị C sinh năm 1991, trú tại thôn Từ A, xã Thanh T chơi. Sau đó C, L, H rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh Sâm bằng bộ bài tú lơ khơ 52 quân tại phòng ngủ của C. C đi lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân rồi thống nhất chia bộ bài tú lơ khơ cho mỗi người 10 quân bài; ai đánh hết 10 quân bài trước là người thắng bạc, những người chơi khác sẽ đếm số quân bài còn lại của mình rồi nhân với 10.000 đồng và đưa tiền cho người thắng bạc; ai được “báo Sâm” (nghĩa là đánh 1 lần hết luôn 10 quân bài) là người thắng bạc thì mỗi người chơi còn lại trả cho người thắng bạc 200.000 đồng; ai bị “cháy” (nghĩa là không đánh được quân bài nào) sẽ phải trả cho người thắng bạc số tiền 150.000 đồng. Ai được “báo Sâm” sẽ trích ra số tiền 20.000 đồng-50.000 đồng để đưa cho chủ nhà là Nguyễn Thị C.

Sau khi C, L, H chơi được 01 ván “Sâm” thì Ngô Thị Đ sinh năm 1980, trú tại: thôn Rùa Hạ, xã Thanh T đến nhà C và thA gia đánh bạc. Sau đó khoảng 15 phút thì Hoàng Mai P sinh năm 1994, trú tại: thôn Rùa Th, xã Thanh T đến nhà C và thA gia đánh bạc. Sau khi P đến đánh bạc khoảng 10 phút thì H đứng dậy không chơi nữa và đi về. Đến khoảng 16 giờ, Nguyễn Thị Lệ T sinh năm 1993, trú tại: thôn Rùa Th, xã Thanh T đến nhà C nên C đã đứng dậy nhường chỗ cho T đánh bạc thay C. Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày, C, Đ, L, P, T bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Thanh O phối hợp với Công an xã Thanh T phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Một bộ bài tú lơ khơ 52 quân.
- Số tiền 250.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là tiền các con bạc trích ra để đưa cho C, C chưa kịp cầm thì bị bắt.
- Số tiền 11.940.000 đồng thu giữ trên người các đối tượng C, Đ, L, P, T.
- Số tiền 400.000 đồng do H tự nguyện giao nộp.

Tổng cộng số tiền các đối tượng trên đánh bạc trong ngày 03/4/2023 là: 12.590.000 đồng.

Đối với bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 12.590.000 đồng các đối tượng dùng để đánh bạc với nhau là vật chứng của vụ án nên chuyển theo hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 50/2023 ngày 23 tháng 6 năm 2023. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O truy tố các bị cáo: Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị L, Ngô Thị Đ, Hoàng Mai P, Nguyễn Thị Lệ T, Cao Thị H về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản cáo trạng và đều tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 35 BLHS xử phạt Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị L, Ngô Thị Đ, Hoàng Mai P, Nguyễn Thị Lệ T, Cao Thị H mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- **Về hình phạt bổ sung:** Không đề nghị phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo.

- **Về vật chứng vụ án:**

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.590.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

- **Về án phí:** Áp dụng điều 136 BLTTHS 2015, Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí 200.000 đồng theo quy định của pháp luật./.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh L tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an huyện Thanh O, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình điều tra truy tố đảm bảo đúng quy định của pháp luật

Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; Thời gian địa điểm xảy ra vụ án; Vật chứng đã thu giữ; Kết L định giá tài sản và diễn biến khách quan của vụ án. Đủ cơ sở để xác định: Ngày 03/4/2023, tại nhà ở của Nguyễn Thị C ở thôn Từ A, xã Thanh T, huyện Thanh O, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị L, Ngô Thị Đ, Hoàng Mai P, Nguyễn Thị Lệ T, Cao Thị H đã có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Sâm” bằng bộ bài tú lơ khơ 52 quân với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 12.590.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thì hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị L, Ngô Thị Đ, Hoàng Mai P, Nguyễn Thị Lệ T,

Cao Thị H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Thị C là người đã cung cấp địa điểm, bộ bài tú lơ khơ cho các bị cáo khác đánh bạc cũng như là người đánh bạc ngay từ ban đầu, các bị cáo còn lại đã thA gia cùng C đánh bạc nên cần thiết phải áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về nhân thân, nguyên nhân, điều kiện phạm tội của các bị cáo: các bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đều là lao động chính trong gia đình, các con còn nhỏ, riêng bị cáo C có bố đang mắc bệnh hiểm nghèo (ung thư), hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Đối với bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 12.590.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ 52 quân và sung công quỹ nhà nước số tiền 12.590.000 đồng.

Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị L, Ngô Thị Đ, Hoàng Mai P, Nguyễn Thị Lệ T, Cao Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị L, Ngô Thị Đ, Hoàng Mai P, Nguyễn Thị Lệ T, Cao Thị H mỗi bị cáo 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

3. Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.590.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội.

- Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS 2015, Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Thị C,

Nguyễn Thị L, Ngô Thị Đ, Hoàng Mai P, Nguyễn Thị Lệ T, Cao Thị H mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/7/2023.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội
- VKS ND huyện Thanh O;
- UBND nơi các bị cáo ĐKKHKT;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN TIẾN DŨNG